TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **236**/2019/HS-ST
Ngày: 14/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phan Thị Kim Thanh;

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Tạ Đăng Kiên;

Bà Trần Thị Oanh.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thanh Giang, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 246/2019/TLST-HS ngày 01/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251 /2019/QĐXXST-HS ngày 01/10/2019 đối với bị cáo:

Trịnh Thị Huyền T, sinh năm 2000; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn T, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo:không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Quốc Đ và bà Nguyễn Thị G; Chồng là: Nguyễn Văn H, sinh năm 1996; Có 02 con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018).

Tiền án tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Duy P, sinh năm 1974.

HKTT và chỗ ở: Tổ 37, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 23/5/2019, tổ công tác đại đội 2, tiểu đoàn CSCĐ số 1 – trung đoàn CSCĐ Công an thành phố Hà Nội (C2-D1-PK02E) làm nhiệm vụ tuần tra trên đường Hồ Tùng Mậu phát hiện Nguyễn Thị C,sinh năm 2000, NKTT: phố Và, Hạp Linh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe máy Honda SH, BKS 29L1 – 064.63 đi theo hướng Phạm Hùng chở phía sau là Trịnh Thị Huyền T có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra thu giữ trong túi xách màu nâu do T đang đeo trên người bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 01 viên nén màu xám hình tròn (logo PABLO-ESCOEAR) và ½ viên nén màu xám nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải Trịnh Thị Huyền T, Nguyễn Thị C cùng vật chứng về trụ sở đến bàn giao cho Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để điều tra, xác minh làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Trịnh Thị Huyền T:

- 01 túi nilon màu trắng chứa 01 viên nén màu xám hình tròn (logo PABLO-ESCOEAR); 01 mảnh viên nén màu xám (1/2 viên) nghi là ma túy.

Thu giữ của Nguyễn Thị C:

- 01 xe Honda SH màu đen, BKS 29L1 – 06463, số máy: 81131; khung: 09000.

Kết luận giám định số 3299 ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

+ 01 viên nén hình tròn màu xám logo Pablo – Escoear và 01 mảnh viên nén màu xám bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,597 gam.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 20/5/2019, Trịnh Thị Huyền T đến khu vực Vườn Cam thuộc địa phận quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (T không nhớ rõ địa chỉ) chơi và được một bạn xã hội tên K (không biết nhân thân địa chỉ) cho 02 viên thuốc lắc (thường gọi là kẹo). T mang về sử dụng hết ½ viên, còn 1, ½ viên T cho vào túi nilong và cho vào trong túi xách tay màu nâu của T với mục đích sử dụng dần. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/5/2019, Nguyễn Thị C điều khiển xe máy Honda SH, BKS 29L1 – 064.63 đến rủ T đi về huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội gặp bạn. T đồng ý và mang theo túi xách tay màu nâu (bên trong có ma túy). Khi đi đến ngã ba Hồ Tùng Mậu, đường Nguyễn Cơ Thạch phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị phát hiện và thu giữ vật chứng. Việc T tàng trữ trái phép chất ma túy Chinh không biết.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Thị Huyền T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đối với người tên K cho T ma túy (như T khai). Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda SH, BKS 29L1 – 064.63 thu giữ của chị Nguyễn Thị C khi bắt quả tang T. Quá tình điều tra xác định:

- Chiếc BKS 29L1 – 064.63 xác định chủ xe là ông Lê Văn B (xóm 4, Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội) mua xe nhãn hiệu Honda Airblade mới và đăng ký chính chủ mang tên Lê Văn B, ông B sử dụng đến giữa năm 2017 thì bị mất xe, từ đó đến nay chưa tìm thấy. Ông B không có đề nghị gì đối với biển kiểm soát 29L1 – 064.63. Ngày 16/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra quyết định xử lý vật chứng số 134 tịch thu và tiêu hủy chiếc biển kiểm soát nêu trên.

- Chiếc xe Honda SH màu đen, Nguyễn Thị C khai mượn của một người bạn xã hội tên Cường (không rõ nhân thân lai lịch), ở khu vực huyện Sóc Sơn, Hà Nội (không nhớ địa chỉ) khi cho mượn xe C1 không đưa giấy tờ xe nên C không biết nguồn gốc chiếc xe trên.

Kiểm tra số khung số máy bị mài xóa. Tại kết luận giám định số 3058/C09-P2 ngày 17/6/2019 của Viện khoa học hình sự kết luận 'số khung nguyên thủy …DY077153. Tại vị trí dấu ba chấm (…) còn một số ký tự nữa nhưng không xác định được. Số máy nguyên thủy: Không xác định được. Tra cứu theo số khung nguyên thủy của xe kết quả : Xe Honda SH 125, số máy JF42E0077205, số khung RLHJF4212DY077153, có biển kiểm soát số 29P1 – 390.91, chủ xe là chị Nguyễn Thị Duy P địa chỉ : Tổ 45,phường Y, quận C, thành phố Hà Nội. Chị P khai mua và đăng ký chủ sở hữu xe trên vào năm 2014, chị sử dụng đến cuối năm 2014 thì bị mất trộm gần Sân vận động Quốc gia Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (kèm theo đăng ký xe trong cốp xe), sau khi bị mất xe Chị P không trình báo tại cơ quan điều tra. Chị P cam đoan chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của mình không có ai tranh chấp và có đơn xin lại xe. Do đó, ngày 16/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm quyết định xử lý vật chứng số 133 trả lại cho chị Nguyễn Thị Duy P chiếc xe máy trên. Chị P nhận lại tài sản và không có yêu cầu và đề nghị gì .

Tại bản cáo trạng số 257 /CT-VKS ngày 18/ 9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm thì Trịnh Thị Huyền T bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo T khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Trịnh Thị Huyền T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù .

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Trịnh Thị Huyền T, giám định viên và cán bộ tham gia.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm và của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo, người liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 23 giờ 30 phút, ngày 23/5/2019tại ngã ba Hồ Tùng Mậu đường Nguyễn Cơ Thạch,thuộc phường Mỹ Đình 2,quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Trịnh Thị Huyền T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,597 gam MDMA mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác đại đội 2, tiểu đoàn CSCĐ số 1 – trung đoàn CSCĐ Công an thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Trịnh Thị Huyền T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình cất giấu ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp

dụng mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Trịnh Thị Huyền T, giám định viên và cán bộ tham gia.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáoTrịnh Thị Huyền T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Trịnh Thị Huyền T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Trịnh Thị Huyền T, giám định viên và cán bộ tham gia theo biên bản giao nhận vật chứng số 228 ngày 23/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

* Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo đối với phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.NamTừ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kim Thanh